排列句子连词成句 - Sắp xếp câu

(Thêm dấu câu khi kết thúc)

1. 这次活动　如果大家　会成功　都努力　肯定

2. 委屈　再说　也要等到　即使你有　散会后

3. 他俩　很要好　看起来　是貌合神离　实际上

4. 对我　微不足道了　来说　太　这点小事

5. 图画　我喜欢　喜欢　中国画　尤其

委屈 /wěiqu/ oan ức

散会 /sànhuì/ tan họp

貌合神离 /màohéshénlí/ bằng mặt không bằng lòng

微不足道 /wēibùzúdào/ nhỏ nhặt

LIVEWORKSHEETS